**Môn học: Toán**

**Chủ đề: Bảng nhân, bảng chia**

**Tên bài học: BẢNG NHÂN 6 (tiết 1)**

**Số tiết: 13**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Tìm được kết quả của các phép tính trong *Bảng nhân 6* và thành lập Bảng nhân 6

- Rèn kĩ năng thực hiện phép tính liên quan đến bảng nhân 6 và vận dụng để giải toán

- Giáo dục HS thật thà, ngay thẳng trong học tập. Tự chịu trách nhiệm với kết quả của bản thân

**II. Đồ dùng dạy học:**

*1. GV:*

+ Phương pháp: Trực quan, vấn đáp, thảo luận, thực hành

+ Đồ dùng dạy học: Bộ đồ dùng dạy học toán; Hình minh họa trang 21

*2. HS:* SGK, vở; Bộ đồ dùng học toán

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **20’**  **7’**  **3’** | ***1. Hoạt động Mở đầu:***  *\*Mục tiêu:* Ôn lại kiến thức đã học.  *\*Cách tiến hành:*  - Tổ chức trò chơi “Truyền điện”  - Nhận xét, kết nối bài mới  ***2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:***  *\*Mục tiêu:* Giúp HS lập và học thuộc lòng bảng nhân 6  *\*Cách tiến hành:*  **a. Thành lập bảng nhân 6:**  - Y/c HS lấy 1 tấm thẻ có 6 chấm tròn - Đính bảng 1 tấm thẻ có 6 chấm tròn:  + 6 chấm tròn được lấy mấy lần ?  + 6 được lấy mấy lần ? + Ta được mấy chấm tròn ?  + 6 được lấy 1 lần ta lập được phép nhân nào ? - Ghi bảng: 6 x 1 = 6.Y/c HS đọc  - Hướng dẫn HS tương tự với 2, 3 tấm thẻ có 6 chấm tròn  - Y/c HS trao đổi nhóm 4 lập các phép tính nhân còn lại trong bảng nhân 6 **b. Giới thiệu bảng nhân 6:**  - Giới thiệu: Đây là bảng nhân 6  - Gọi HS đọc lại bảng nhân 6  - Nêu nhận xét về các phép tính trong bảng nhân 6  - Nhẩm học thuộc lòng bảng nhân 6  **c. Trò chơi “ Đố bạn”**  - Nêu cách chơi: 2 bạn ngồi cùng bàn chơi, một bạn nêu phép tính, một bạn nêu kết quả, và ngược lại.  - Nhận xét, tuyên dương  ***3. Hoạt động Luyện tập, thực hành:***  *\*Mục tiêu:* Vận dụng Bảng nhân 3 để tính nhẩm và giải toán  *\*Cách tiến hành:*  **Bài 1:**  Gọi HS nêu yêu cầu bài tập  - Y/c HS nhẩm viết kết quả vào vở và đổi vở kiểm tra - Y/c HS nêu miệng kết quả;  - Y/c HS nhận xét về các thừa số và tích của từng cặp phép nhân: 6x3=18 và 3 x 6 = 18; 6 x 4 = 24 và 4 x 6 = 24  - Khi đổi chỗ các thừa số trong 1 tích thì như thế nào?  ***3. Hoạt động Củng cố và nối tiếp:***  *\*Mục tiêu:* Nêu lại bảng nhân 6  *\*Cách tiến hành:*  - Gọi HS đọc bảng nhân 6  - Nhận xét, tuyên dương | - Trưởng ban học tập phổ biến cách chơi, luật chơi:  + Cách chơi: Tôi nêu một phép nhân bất kì trong bảng nhân 4 và chỉ tên một bạn bất kì để “truyền điện”. Bạn thứ hai phải nêu kết quả của phép nhân tương ứng tôi đã nêu. Tiếp tục truyền cho bạn thứ ba, thứ tư,… và chơi tới khi hết thời gian.  + Luật chơi: Ai trả lời chậm hoặc sai thì bị phạt hát 1 bài  - Tham gia chơi trò chơi  - Để lên bàn 1 tấm thẻ có 6 chấm tròn.  - 6 chấm tròn được lấy 1 lần.  - 6 được lấy 1 lần. - 6 chấm tròn.  - 6 x 1 = 6  - … 6 nhân 1 bằng 6  - Lập được các phép nhân: 6 x 2 = 12  6 x 3 = 18 - Trao đổi nhóm lập bảng nhân 6 và viết vào bảng nhóm  - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả:  6 x 1 = 6 6 x 6 = 36  6 x 2 = 12 6 x 7 = 42  6 x 3 = 18 6 x 8 = 48  6 x 4 = 24 6 x 9 = 54  6 x 5 = 30 6 x 10 = 60  - Đọc: Cá nhân, đồng thanh  - … thừa số thứ nhất đều là 6, thừa số thứ 2 tăng dần từ 1 đến 10, kết quả tăng dần thêm 6 từ 6 đến 60  - Nhẩm luyện HTL bảng nhân 6  - Lắng nghe  - Tham gia trò chơi  - Tính nhẩm  - Làm bài và đổi vở kiểm tra và tiếp nối nhau nêu miệng kquả:  6 x 2 = 12 6 x 8 = 48 6 x 3 = 18  6 x 6 = 36 6 x 5 = 30 3 x 6 = 36  6 x 1 = 6 6 x 9 = 54 6 x 4 = 24  6 x 7 = 42 6 x 10 = 60 4 x 6 = 36  - Lần lượt nêu nhận xét từng cặp phép tính: ... thừa số giống nhau nhưng khác nhau về vị trí, kết quả bằng nhau  - ... không thay đổi  - HS đọc |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy** *(RKNBS-nếu có)*